

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012
của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo
của Đảng đối với các hội quần chúng**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 17-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA XI) VỀ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁC HỘI QUẦN CHÚNG

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng” (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị 17-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị đến các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân. Qua quán triệt, triển khai, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của các hội quần chúng được nâng lên rõ nét; công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy Đảng và chính quyền đối với tổ chức, hoạt động của các hội quần chúng được tăng cường, tạo điều kiện cho các hội quần chúng phát huy tinh thần chủ động, hoạt động có hiệu quả, đúng pháp luật, góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động các hội quần chúng trên địa bàn tỉnh như: Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 “về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, Công văn số 4392-CV/TU, ngày 01/10/2014 về việc thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng, Kế hoạch số 121-KH/TU ngày 05/3/2020 về tiếp tục thực hiện Kết luận 102-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và Thông báo Kết luận số 158-KL/TW của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới.

Công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết đánh giá việc tổ chức thực hiện Chỉ thị được thực hiện hàng năm và định kỳ sơ, tổng kết. Năm 2013, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Dân vận tổ chức đánh giá 01 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW. Năm 2014, chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức Đoàn công tác

tiến hành khảo sát công tác quản lý, tổ chức hoạt động của các hội quần chúng tại một số địa phương, sở, ngành và hội quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện¹. Năm 2015, giao Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW. Năm 2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã chỉ đạo tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW và Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI từ tỉnh đến cơ sở. Năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 32-KH/TU, ngày 25/02/2022 để chỉ đạo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị ở các địa phương, đơn vị.

Các thành ủy, huyện ủy đã triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TW và đạt được những kết quả cơ bản; công tác tuyên truyền quán triệt Chỉ thị được quan tâm, hoạt động của các hội quần chúng theo đúng quy định của pháp luật, từng bước được đổi mới và nâng cao chất lượng góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.2. Công tác quản lý, tạo điều kiện của chính quyền để hội quần chúng hoạt động có hiệu quả, thiết thực

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hội quần chúng, thường xuyên tiến hành hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, rà soát tư cách pháp nhân, thủ tục pháp lý... đối với việc thành lập và hoạt động các tổ chức hội theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP, ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Thông tư số 03/2013/TT-BNV, ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg, ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hội có tính chất đặc thù.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản thực hiện phân cấp trong quản lý Hội như: Quyết định số 421/QĐ-UBND, ngày 24/12/2012 về ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh cho phép thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn; Quyết định số 1292/QĐ-UBND, ngày 09/7/2013 về việc ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ có ý kiến về tổ chức đại hội đối với hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thành phố thuộc tỉnh... Đồng thời, chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức Hội nghị tập huấn công tác quản lý nhà nước về hội cho lãnh đạo, công chức Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được phân công phụ trách công tác hội. Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ tổ chức Hội nghị giao ban với các hội quần chúng để nắm

¹ Tổ chức khảo sát, đánh giá hoạt động của tổ chức hội quần chúng tại các đơn vị: Thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, các huyện: Đức Trọng, Lâm Hà; các sở: Lao động - Thương binh và xã hội, Văn hóa - Thể thao và Du lịch; các hội: Bảo trợ bệnh nhân nghèo, tàn tật và trẻ mồ côi, Hiệp hội Du lịch, Doanh nghiệp trẻ, Sinh vật cảnh, Chăm cứu và Kế hoạch hóa gia đình.

bất tâm tư, nguyện vọng và kịp thời đề xuất giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với hội quần chúng.

Thực hiện Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND, ngày 19/10/2012 về quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 2464/QĐ-UBND, ngày 30/11/2012 quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù có phạm vi hoạt động ở cấp huyện, cấp xã; Văn bản số 3107/UBND-TC, ngày 05/6/2013 của UBND tỉnh về nguyên tắc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cho hoạt động của các hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

UBND tỉnh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ một số tổ chức hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí tổ chức đại hội nhiệm kỳ, kinh phí hoạt động; chỉ đạo một số sở, ngành liên quan hướng dẫn giúp đỡ chuyên môn về một số hoạt động Hội trên một số lĩnh vực hội hoạt động. Để tạo điều kiện hỗ trợ cho các hội quần chúng hoạt động, trong 10 năm qua, UBND tỉnh đã hỗ trợ cho các hội với tổng số tiền hơn 97 tỷ đồng².

1.3. Công tác phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể các cấp đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tập hợp các hội quần chúng vào thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp³. Vì vậy, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh cùng với một số tổ chức hội quần chúng là thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thường xuyên phối hợp, giúp đỡ và thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thống nhất hàng năm; nhất là việc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương như: Các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Thực hiện Quy chế dân chủ”...

² Năm 2012 hỗ trợ 4 tỷ 674 triệu đồng; năm 2013 hỗ trợ 6 tỷ 155 triệu đồng; năm 2014 hỗ trợ 8 tỷ 796 triệu đồng; năm 2015 hỗ trợ 9 tỷ 576 triệu đồng; năm 2016 hỗ trợ 8 tỷ 734 triệu đồng; năm 2017 hỗ trợ 9 tỷ 687 triệu đồng; năm 2018 hỗ trợ 9 tỷ 687 triệu đồng; năm 2019 hỗ trợ 9 tỷ 052 triệu đồng; năm 2020 hỗ trợ 9 tỷ 702 triệu đồng; năm 2021 hỗ trợ 9 tỷ 311 triệu đồng; năm 2022 hỗ trợ 11 tỷ 693 triệu đồng.

³ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội nhà báo tỉnh; Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội người cao tuổi tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh; Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy tỉnh; Hội Đông y; Hội Dược học; Hội Y học; Hội Kiến trúc sư tỉnh; Liên minh hợp tác xã tỉnh; Hội Sinh vật cảnh tỉnh; Hội Khuyến học tỉnh; Hội Châm cứu tỉnh; Hội Cựu giáo chức tỉnh; Hội Dược liệu tỉnh; Hội Người mù tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh; Hội Người Khuyết tật tỉnh; Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi tỉnh; Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh; Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh; Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh; Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hiệp hội hoa Đà Lạt; Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh; Chi hội chè tỉnh.

gắn với các phong trào thi đua của các tổ chức hội quần chúng phát động như: Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, hiến máu nhân đạo, các hoạt động từ thiện, nhân đạo... Từ đó, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong hội viên, quần chúng nhân dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thường xuyên quan tâm hướng dẫn, giúp đỡ, định hướng nội dung hoạt động của các tổ chức hội quần chúng; mời đại diện các hội quần chúng tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo tinh thần Quyết định số 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

2. Kết quả hoạt động của hội quần chúng

2.1. Thực trạng tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

Hiện nay, toàn tỉnh có 676 hội, trong đó hội có phạm vi hoạt động cấp tỉnh là 62 hội, hội có phạm vi hoạt động cấp huyện là 139 hội và hội có phạm vi hoạt động cấp xã là 475 hội⁴.

Tổng số biên chế và định suất giao cho các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ là 75 biên chế và 15 định suất, trong đó có 08 hội được hỗ trợ giao biên chế sự nghiệp gồm: Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật, Liên minh Hợp tác xã, Hội Chữ thập đỏ (*gồm cả Hội chữ thập đỏ huyện, thành phố*), Hội Nhà báo, Hội Văn học nghệ thuật, Hội Luật gia, Hội Nạn nhân chất độc da cam và Hội Người mù tỉnh. Có 05 Hội được hỗ trợ giao kinh phí theo định suất gồm: Hội kiến trúc sư, Hội khuyến học, Hội Đông y, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi, Hội Cựu thanh niên xung phong. Riêng Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh được cấp kinh phí qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Trong 10 năm qua, các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó đã không ngừng phát triển về số lượng, đa dạng hình thức tổ chức và hoạt động, thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy; tích cực tổ chức phong trào thi đua, cuộc vận động thu hút đông đảo hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia. Trong quá trình hoạt động, hội quần chúng luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội; đẩy mạnh hoạt động giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế, tham gia hoạt động văn hóa - xã hội, nâng cao mọi mặt đời sống, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2.2. Kết quả hoạt động của các tổ chức hội quần chúng

⁴ Tại thời điểm tháng 8/2012 (*Trước khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 17-CT/TW*) toàn tỉnh hiện có 609 tổ chức hội, trong đó hội có phạm vi hoạt động cấp tỉnh là 53 **hội**, hội có phạm vi hoạt động cấp huyện là 101 hội, hội có phạm vi hoạt động cấp xã là 455 hội.

2.2.1. Chất lượng, hình thức tập hợp, kết quả thu hút được quần chúng tham gia vào các tổ chức hội

Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp ủy đảng, chính quyền, các hội quần chúng đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp đặc điểm tình hình của cán bộ, hội viên, tổ chức hội và tình hình thực tế của địa phương. Hoạt động của các hội quần chúng thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đất nước; hướng hoạt động về cơ sở, lấy cán bộ, hội viên làm nòng cốt; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, hội viên để tham mưu, đề xuất với các cấp ủy đảng, chính quyền cùng cấp giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đa dạng hóa các phương thức đoàn kết tập hợp hội viên; thường xuyên nâng cao chất lượng các phong trào, hoạt động của hội.

Các tổ chức hội nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật về công tác hội trong quá trình hoạt động, duy trì sinh hoạt theo định kỳ, thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, tổ chức các chương trình kỷ niệm ngày truyền thống của hội với nhiều hoạt động tiêu biểu thu hút đông đảo hội viên, quần chúng nhân dân tham gia và tổ chức nhiều hoạt động xã hội có ý nghĩa nhằm hỗ trợ hội viên có hoàn cảnh khó khăn, giúp đỡ về vật chất và tinh thần cho hội viên; đáp ứng nhu cầu nguyện vọng chính đáng về nghề nghiệp và đời sống của hội viên, trên tinh thần tự nguyện, tự giác; dân chủ, bình đẳng, công khai nhằm tập hợp hội viên để phát triển nghề nghiệp, đảm bảo nhu cầu lợi ích chính đáng của hội viên góp phần thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, ngày 21/4/2010 của Chính phủ. Tham gia vận động, tuyên truyền hội viên và nhân dân hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của địa phương, đất nước, nhất là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Hoạt động của hội quần chúng phát huy vai trò đoàn kết, tập hợp hội viên trên các lĩnh vực công tác xã hội, xã hội từ thiện, giúp nhau trong đời sống, sản xuất, giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm, chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển ngành nghề, giáo dục truyền thống, khuyến học, khuyến tài, xây dựng đời sống văn hóa tại cộng đồng dân cư, tư vấn pháp luật, xây dựng nông thôn mới, phòng, chống dịch Covid 19,... góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2.2. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hội viên; hình thức phổ biến, tập huấn tuyên truyền nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho hội viên, cùng với việc nâng cao dân trí cho hội viên

Trong quá trình hoạt động, các tổ chức hội thường xuyên quan tâm triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho hội viên góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng hội vững mạnh.

Nội dung công tác tuyên truyền tập trung vào việc trang bị cho hội viên các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước như: Phổ biến về Nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội hàng năm của địa phương, các chủ trương, chính sách đặc thù của tỉnh, các chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng cho cán bộ, hội viên và quần chúng nhân dân... góp phần nâng cao nhận thức cho hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Các tổ chức hội quần chúng thường xuyên đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến như thông qua tài liệu giấy, tập huấn, tuyên truyền miệng, thông qua các cơ quan thông tin đại chúng,... Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hội viên được các tổ chức hội thực hiện định kỳ, nghiêm túc và đạt được một số hiệu quả nhất định. Tiêu biểu là Hội Luật gia tỉnh có Kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật hàng năm và được các cấp hội trực thuộc tổ chức triển khai tích cực, đa dạng các loại hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình của địa phương, đơn vị, với từng đối tượng.

2.2.3. Kết quả hội quần chúng tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- Trong lĩnh vực giảm nghèo, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với phong trào thi đua Dân vận khéo trong xây dựng nông thôn mới, hội quần chúng các cấp trong tỉnh đã tích cực tuyên truyền, vận động hội viên tham gia xây dựng nông thôn mới bằng các hình thức hiến đất, đóng góp công sức, tiền của,... Một số hội xây dựng các mô hình hay, ý nghĩa như mô hình “Giọt nước nghĩa tình” đưa nguồn nước sạch về cho bà con dân tộc thiểu số và các trường học, mô hình “Nuôi heo đất mua bò sinh sản”, mô hình “cấp thẻ bảo hiểm y tế” cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, mô hình “xây dựng sân xi măng”, hỗ trợ sửa chữa nhà ở, xây dựng nhà vệ sinh, đặt thùng rác công cộng,... đã góp phần cùng địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững.

- Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Các hội quần chúng cấp tỉnh tích cực phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến học, khuyến tài góp phần tích cực vào xây dựng gia đình học tập, cộng đồng học tập lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội. Tiêu biểu nhất là hoạt động của các hội như: Hội Khuyến học tỉnh xây dựng “Quỹ khuyến học, khuyến tài”, “Quỹ tấm lòng vàng khuyến học” với mục đích tặng học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, khen thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ phong trào thi đua “Hai tốt” và các cuộc thi “Khoa học kỹ thuật”, “Giai điệu tuổi hồng”... của ngành Giáo dục. Hội Cựu giáo chức vận động các học sinh bỏ học trở lại trường lớp, góp phần duy trì sĩ số cho các trường học, tập trung ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

tinh phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đưa các hoạt động sáng tạo thành phong trào thi đua lao động sáng tạo; tổ chức các Hội thi sáng tạo kỹ thuật, sáng tạo của thanh niên, thiếu niên, nhi đồng có sức lan tỏa sâu rộng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi tỉnh đã tặng học bổng dài hạn từ 5 đến 7 năm cho 120 học sinh mồ côi, khuyết tật và học sinh nghèo, 30 học sinh được nhận học bổng trị giá từ 50 đến 70 triệu đồng; 239.790 lượt người có hoàn cảnh khó khăn tại các xã vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được Hội hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm, áo quần và mền mùng mới; 1.700 máy trợ thính đã được trao cho học sinh khiếm thính; 20 học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ được tặng máy vi tính xách tay phục vụ cho việc học tập...

- Trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được các cấp hội quần chúng quan tâm, trở thành hoạt động thường xuyên của một số hội quần chúng như Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin, Hội thầy thuốc trẻ, Hội Y học, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi tỉnh... với những hoạt động phong phú như tuyên truyền giáo dục sức khỏe phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, dân số kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống HIV/AIDS, sơ cấp cứu, phòng, chống tai nạn thương tích, khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam/dioxin. Các hội quần chúng phối hợp với các đoàn y, bác sĩ trong và ngoài tỉnh tổ chức các đợt khám, chữa bệnh cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn, tổ chức khám sàng lọc cho hàng ngàn bệnh nhân da cam, người khuyết tật, vận động các nhà tài trợ để các đối tượng được phẫu thuật miễn phí,... Qua 10 năm, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi đã vận động nguồn tài trợ hơn 602 tỉ đồng giúp trẻ em nghèo mổ tim, phẫu thuật thay thủy tinh thể, tặng xe lăn, phẫu thuật chỉnh hình sứt môi, hở hàm ếch cho trẻ⁵...

Hàng năm, Hội Chữ thập đỏ tỉnh xây dựng kế hoạch hiến máu tình nguyện, kêu gọi đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia hiến máu thông qua các chương trình như: “Giọt máu nghĩa tình”, “Giọt hồng thành phố hoa”, “Ngày toàn dân hiến máu tình nguyện”, xây dựng “điểm hiến máu cố định”. Trong 10 năm, Hội Chữ thập đỏ các cấp đã cung cấp trên 126.000 đơn vị máu đến các bệnh nhân trị giá trên 18 tỷ

⁵ Hội đã giúp gần 1.400 trẻ em và bệnh nhân nghèo ở Lâm Đồng và bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn ở nhiều tỉnh bạn được phẫu thuật tim; tổ chức phẫu thuật thay thủy tinh thể, đem lại ánh sáng đôi mắt cho gần 11.000 người cao tuổi; tặng 6.000 xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật và bệnh nhân bị tai biến, bại liệt; hơn 2.000 chiếc xe đạp và 1.900 suất học bổng đã được trao cho học sinh mồ côi, học sinh khuyết tật và học sinh nghèo; 311 lượt bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ chi phí chạy thận nhân tạo hàng tháng; 541 trẻ em bị sứt môi, hở hàm ếch, mảng hắc tố, trẻ bị dị tật do bỏng được phẫu thuật chỉnh hình và phẫu thuật thẩm mỹ; Hơn 175.000 lượt bệnh nhân nghèo, người khuyết tật, trẻ mồ côi và người già neo đơn được Hội cung cấp bữa ăn dinh dưỡng miễn phí; 12.400 phụ nữ được khám tầm soát ung thư phụ khoa và ung thư nhũ khoa; 179.489 lượt người nghèo được khám bệnh tổng quát, khám mắt, khám tầm soát tim mạch, khám và điều trị các bệnh về răng miệng; 975 bệnh nhân nghèo được hỗ trợ viện phí, chi phí phẫu thuật và chi phí điều trị các bệnh hiểm nghèo...

đồng. Trong 10 năm, Hội đã tiếp nhận các đoàn y, bác sĩ đến khám bệnh, cấp thuốc cho trên 678.000 lượt người, trị giá 182 tỷ đồng.

Trước tình hình của dịch Covid-19, hội quần chúng các cấp đã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nhân dân tham gia phòng, chống dịch. Nhiều hội viên của các hội quần chúng tích cực tham gia tổ Covid cộng đồng, tham gia chốt bảo vệ vùng xanh. Trong thời điểm có dịch, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã vận động hàng trăm ngàn chiếc khẩu trang, kính chắn giọt bắn, nước sát khuẩn, quần áo phòng hộ, găng tay,... để trao cho các chốt chống dịch, khu cách ly, lực lượng tuyến đầu chống dịch. Các cấp Hội vận động trên 100 chuyến xe nghĩa tình ủng hộ rau, củ, quả, lương thực cho 6 tỉnh (Bình Phước, Bình Dương, Bình Thuận, Khánh Hòa, Đồng Nai và TP Hồ Chí Minh), bình quân mỗi chuyến 5 tấn rau, củ và hàng hóa. Tổ chức hàng ngàn suất ăn miễn phí, hàng ngàn phần quà thông qua điểm cấp phát lương thực, thực phẩm miễn phí, giúp đỡ cho người nghèo, người chịu nhiều hậu quả nặng nề của dịch Covid-19.

Những hoạt động trên của hội quần chúng góp phần cùng ngành y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phát triển mạnh trong các tổ chức hội, là sân chơi lành mạnh giúp hội viên phát huy năng khiếu, sở trường, đáp ứng nhu cầu, sở thích của hội viên, góp phần vào việc giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện sức khỏe cho hội viên và nhân dân, cùng địa phương phát triển văn hóa, giáo dục, thể thao, điển hình như: Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh hoạt động trên các lĩnh vực nhiếp ảnh, mỹ thuật, văn học, âm nhạc; hội viên tích cực sáng tác, dự thi, triển lãm, công bố tác phẩm, quảng bá hình ảnh đẹp về Lâm Đồng, Đà Lạt,... Các Liên đoàn: Võ thuật, cờ, quần vợt, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, cùng các hội: Hội Boxing, Hội Goft tỉnh Lâm Đồng... đã phối hợp với các ngành chức năng tổ chức nhiều giải thi đấu, giao hữu góp phần phát triển các phong trào thể dục, thể thao, đưa phong trào của tỉnh đạt nhiều thành tích cao; đồng thời, là sân chơi và là nơi để người dân rèn luyện sức khỏe.

- Trong lĩnh vực kinh tế

Các hội quần chúng có nhiều hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ hội viên sản xuất, kinh doanh, vận động hội viên chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, tổ chức dạy nghề, tạo việc làm nâng cao đời sống cho hội viên và nhân dân. Liên minh hợp tác xã tổ chức các hoạt động tập huấn về công tác tập thể, thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm từ sản xuất tới tiêu thụ đối với các hợp tác xã nông nghiệp, phối hợp hỗ trợ vay tín chấp ưu đãi để thành viên hợp tác xã có vốn sản xuất, kinh doanh.... Hiệp Hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ tỉnh phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế, hội thảo, đào tạo, tập huấn trên tất cả các lĩnh vực kinh tế từ nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ,... Hội làm vườn đã tổ chức

nhiều lớp đào tạo, tập huấn về kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi hỗ trợ các loại cây, con giống có giá trị kinh tế cao, lồng ghép các chương trình kinh tế nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao cho hội viên và nông dân. Hội Người mù duy trì các hoạt động dạy và hành nghề xoa bóp cổ truyền, bấm huyệt, làm tã, chỗi tạo việc làm, thu nhập cho người mù, đảm bảo đời sống và đóng góp xây dựng quỹ Hội. Các Dự án như “Ngân hàng bò”, “Hỗ trợ hòa nhập kinh tế xã hội và việc làm cho người khuyết tật” của Hội Chữ thập đỏ tỉnh giúp đỡ, tạo điều kiện cho hội viên, nhân dân có hoàn cảnh khó khăn chủ động vươn lên trong cuộc sống.

- Hoạt động từ thiện, nhân đạo và khắc phục hậu quả thiên tai

Hoạt động từ thiện, nhân đạo và khắc phục hậu quả thiên tai luôn được sự quan tâm, chú trọng của các hội quần chúng. Hoạt động tiêu biểu nhất là Hội chữ thập đỏ tỉnh, Hội người khuyết tật tỉnh, Hội người mù tỉnh, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ em mồ côi... Các tổ chức hội vận động hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, công tác từ thiện nhân đạo, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, người nghèo, người già cô đơn góp phần thực hiện an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Hội Chữ thập đỏ vận động phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” năm sau luôn cao hơn năm trước, trong 10 năm qua, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã vận động trên 620.000 suất quà trị giá trên 220 tỷ đồng để chăm lo Tết cho các đối tượng yếu thế trong xã hội. Cuộc vận động như: “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” ngày càng đi vào nền nếp, trên 10.000 địa chỉ được hỗ trợ trị giá trên 39 tỷ đồng, các địa chỉ được hỗ trợ đã chủ động vươn lên, hòa nhập cùng cộng đồng. Hàng năm, các cấp Hội đã tích cực vận động và tiếp nhận các đoàn từ thiện trong và ngoài tỉnh đến thăm, tặng quà cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngoài ra, các cấp Hội thực hiện các mô hình điển hình hiệu quả như: “Cứu trợ thường xuyên”, “Cứu trợ đột xuất”, “Hũ gạo tình thương” và Phong trào “10 người giúp 1 người”, “Thùng tiền nhân đạo” giúp đỡ cho hàng ngàn lượt gia đình nghèo, gia đình khó khăn và gia đình nạn nhân chất độc da cam...

Trong các năm miền Trung và vùng Tây bắc bị thiên tai, lũ quét và lụt lội, Hội Bảo trợ Bệnh nhân - Người tàn tật và Trẻ mồ côi đã đóng góp hơn 3,6 tỷ đồng để tổ chức đoàn đến các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Phú Yên, Bình Định và Yên Bái hỗ trợ cho 1.800 gia đình bị thiệt hại nặng.

- Kết quả công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được các hội quần chúng quan tâm, tích cực tham gia đóng góp

hiều ý kiến xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến lĩnh vực. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Luật gia tỉnh đóng vai trò nòng cốt trong công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội, là thành viên Hội đồng tư vấn, giám sát và phản biện xã hội tỉnh. Hội Luật gia tỉnh tích cực tham gia góp ý các văn bản chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền, thành lập Trung tâm tư vấn pháp luật nhằm phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý theo yêu cầu của người dân. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội với hơn 100 chuyên gia khoa học trên các lĩnh vực để cùng với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh lập các hội đồng tư vấn, phản biện về các vấn đề khoa học - công nghệ, kinh tế - xã hội, xây dựng đội ngũ trí thức⁶. Đồng thời, phối hợp tổ chức các hội thảo tư vấn trên các lĩnh vực bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, đất đai, chống ùn tắc giao thông. Ngoài ra, các hội quần chúng khác tích cực tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và địa phương ban hành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động.

- Kết quả công tác đối ngoại nhân dân, xây dựng và tăng cường tình hữu nghị, hợp tác của nhân dân các nước với nhân dân ta

Thực hiện chính sách đối ngoại của Đảng, trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, hội quần chúng các cấp trong tỉnh đã thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập đến cán bộ, hội viên và nhân dân về đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại theo nghị quyết đại hội đảng các cấp, Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư Trung ương khóa XI “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới” và Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 04/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương (khóa XI). Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, hội viên, quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức và thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân; tự giác, gương mẫu thực hiện đúng quy định của Nhà nước về quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Năm 2007, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài tỉnh Lâm Đồng được thành lập, đến nay có 583 hội viên với 4 Hội cấp huyện (Đà Lạt, Bảo Lộc, Đức Trọng, Di Linh) là cầu nối giữa bà con kiều bào nước ngoài với quê hương, đất nước; tạo điều kiện giúp kiều bào nắm thông tin, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời, giới thiệu nền văn hóa, văn minh và con người Việt Nam đến các nước sở tại; tranh thủ những người gốc Việt thành đạt, uy tín, có tầm ảnh hưởng về chính

⁶ Góp ý báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng XI, góp ý các chỉ thị nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ CNH - HĐH gắn với phát triển nền kinh tế tri thức, Phản biện Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020, Quy hoạch phát triển khoa học - công nghệ tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020, Quy hoạch bảo vệ nguồn nước hệ thống sông Đồng Nai phần chảy qua địa phận tỉnh Lâm Đồng, Dự thảo Luật về Hội, dự thảo quyết định của UBND tỉnh về Quy định tiêu chí ưu tiên chọn đối tượng thuê mua nhà ở xã hội, quyết định của UBND tỉnh về xét chọn sử dụng, quản lý những người lao động không chuyên trách ở cấp xã phường, thị trấn; Quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất...

trị, kinh tế quốc tế, có quan hệ rộng với các chính khách nước sở tại trong lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, vận động sự ủng hộ quốc tế đối với sự nghiệp phát triển và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam nói chung và sự phát triển của tỉnh Lâm Đồng nói riêng.

Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia được thành lập theo Quyết định số 2678/QĐ-UBND, ngày 01/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hội đã thành lập 05 chi hội ở các huyện, thành phố với trên 500 hội viên tham gia; thành lập Câu lạc bộ Doanh nghiệp trực thuộc Hội để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng quan hệ hợp tác về kinh tế giữa hai nước; tích cực phối hợp với các cơ quan tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước...

Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào được thành lập theo Quyết định số 232/QĐ-UBND, ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hiện nay, Hội có 07 chi hội thành viên với trên 700 hội viên tham gia. Hội đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động đối ngoại nhân dân với 02 tỉnh của Lào là Champasak và tỉnh Polykhamxay. Phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, hỗ trợ, giúp đỡ sinh viên, học viên Lào đang sinh sống, học tập tại tỉnh, phối hợp tổ chức nhận đỡ đầu các sinh viên người Lào; tổ chức đoàn đi giao lưu, khảo sát và tìm hiểu khả năng hợp tác, đầu tư tại tỉnh Bolykhamxay, Lào...

Thông qua các hoạt động của Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài, Hội Hữu nghị Việt Nam Campuchia, Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào đã ngày càng thể hiện rõ vai trò tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh của hội viên, tạo điều kiện cho hội viên chủ động tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại nhân dân.

2.2.4. Kết quả khắc phục tình trạng hành chính hóa trong tổ chức và hoạt động hội quần chúng hiện nay

Hội quần chúng chủ yếu hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ kinh phí hoạt động. Do vậy, tổ chức và hoạt động của các hội chủ yếu theo điều lệ quy định. Một số hội bộ máy tổ chức và hoạt động được thực hiện như cơ quan nhà nước như Hội chữ thập đỏ, Liên hiệp các hội Khoa học kỹ thuật,... Trong những năm qua, các hội quần chúng đã thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phù hợp trong tình hình mới, tổ chức hội được xây dựng theo hướng ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Các hội tăng cường các hoạt động cải cách hành chính, hạn chế các thủ tục, công văn, giấy tờ không cần thiết, giảm thiểu khâu trung gian, đưa các hoạt động về cơ sở, địa bàn dân cư, tăng cường xã hội hóa các nguồn lực hỗ trợ, đồng thời, đưa các phong trào, hoạt động của các tổ chức hội ngày càng đi vào chiều sâu... Chính vì vậy, hiệu quả, chất lượng tổ chức, hoạt động các hội quần chúng ngày càng được nâng cao, vị trí, vai trò của các tổ chức hội ngày càng được củng cố, được xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các sở, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, giúp đỡ các tổ chức hội quần chúng hoạt động; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức hội, gắn hoạt động của hội với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hoạt động của các hội quần chúng cơ bản theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự chủ về kinh phí hoạt động, tuân thủ pháp luật và Điều lệ hội. Các tổ chức hội triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ của hội và theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức hội quần chúng.

Vai trò của ban chấp hành, ban Thường vụ, thường trực các tổ chức hội quần chúng được phát huy; công tác phát triển và nâng cao chất lượng hội viên được quan tâm thực hiện; cán bộ, hội viên có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết xây dựng tổ chức hội; các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hội viên, tập huấn nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho hội viên, cùng với việc nâng cao dân trí cho hội viên được chú trọng; công tác đối ngoại nhân dân, xây dựng và tăng cường tình hữu nghị, hợp tác của nhân dân các nước với nhân dân ta bước đầu có nhiều khởi sắc; các hình thức hoạt động ngày càng đa dạng, phong phú, gắn với thực tế đã thu hút được cán bộ, hội viên tham gia; một số hội luôn thật sự là nhân tố tích cực trong việc thực hiện các hoạt động xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học, thể dục thể thao, bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng và xóa đói giảm nghèo, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

1.2. Tồn tại, hạn chế

Công tác chỉ đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với tổ chức hội quần chúng có lúc, có nơi chưa kịp thời. Việc chuyển giao một số nhiệm vụ mang tính chất công vụ phù hợp với điều kiện, khả năng của các hội quần chúng giữa cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động với các hội còn khó khăn trong việc xác định và giao nhiệm vụ.

Đóng góp của các tổ chức hội quần chúng chưa tương xứng với tiềm năng, chưa đáp ứng được đòi hỏi của sự phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội trong tình hình hiện nay. Số lượng thành viên, hội viên được tập hợp trong các hội vẫn còn thấp, chưa thu hút được nhiều hội viên là thanh niên ở nông thôn, thanh niên dân tộc thiểu số, tôn giáo...

Việc thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên, thành viên vẫn còn hạn chế. Nội dung và phương thức hoạt động của một số hội còn nghèo nàn, lúng túng, có biểu hiện xơ cứng; công tác điều hành, phối hợp thiếu năng động, sáng tạo, chưa theo kịp xu thế phát triển. Nhiều cấp hội chưa thật

sự là mái nhà chung của hội viên, chưa tạo được sự gắn kết giữa tổ chức hội với hội viên và giữa hội viên với nhau.

Một số hội tương đồng về tính chất, chức năng, nhiệm vụ nên trong hoạt động còn có sự chồng chéo.

1.3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân của kết quả đạt được

Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện để hội quần chúng các cấp hoạt động hiệu quả. Có sự kế thừa, phát huy những kết quả đạt được và khắc phục hạn chế qua thực hiện sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW.

Sự phối hợp tốt của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc nâng cao vị trí, vai trò, tầm quan trọng của các hội quần chúng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đội ngũ ban chấp hành, ban thường vụ tại một số hội quần chúng có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác, tâm huyết với công tác hội quần chúng. Tinh thần chủ động, sáng tạo, nhiệt huyết của hội viên...

- Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hội hiện nay chưa đồng bộ, thiếu thống nhất nên gặp khó khăn trong quá trình thực hiện. Dự thảo Luật về Hội được chuẩn bị trong thời gian khá dài, nhiều lần lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, cá nhân liên quan nhưng vẫn chưa được ban hành. Nhiều quy định không phù hợp, nhưng vẫn chưa được bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp với hội quần chúng chưa được thường xuyên, liên tục. Việc nghiên cứu sắp xếp, sáp nhập hợp nhất các tổ chức hội còn chưa triển khai được do chưa có hướng dẫn thống nhất, cụ thể của Trung ương. Sự phối hợp hoạt động giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các hội quần chúng chưa cao; chưa phát huy hết vai trò của các tổ chức hội trong việc tập hợp, đoàn kết hội viên.

Tính chủ động vươn lên của một số hội chưa cao, chưa đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động, một số hội quần chúng còn nặng tư tưởng bao cấp, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Đội ngũ lãnh đạo hội quần chúng đa số là kiêm nhiệm hoặc người lớn tuổi đã về hưu, do đó, thời gian dành cho công tác hội không nhiều. Tâm huyết của một số lãnh đạo chủ chốt trong ban thường vụ, ban chấp hành hội giám sát, chưa phát huy hết vai trò, nhiệm vụ của mình trong hoạt động hội.

Từ năm 2020 đến nay, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên việc tổ chức hoạt động của các tổ chức hội gặp nhiều khó khăn.

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy đảng, sự quan tâm, tạo điều kiện của chính quyền các cấp và sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc và các sở, ban, ngành, đoàn thể đối với công tác hội quần chúng. Tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hội quần chúng, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tổ chức hội và hội viên để phản ánh, kiến nghị kịp thời.

Hai là, các tổ chức hội phải phát huy tính chủ động, sáng tạo theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động. Chương trình, kế hoạch công tác phải gắn với thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng và ban hành quy chế hoạt động, quản lý tài sản, tài chính đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động đến các cơ quan quản lý, xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Tăng cường tuyên truyền sâu rộng trong tổ chức hội về điều lệ hội để hội viên hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ của hội; thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với tình hình. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động hội nhằm phát huy những thành tích đạt được, khắc phục hạn chế, đề ra phương hướng hoạt động của hội trong thời gian tới.

Ba là, người đứng đầu hội phải có tâm huyết, sáng tạo, trách nhiệm, nhiệt tình, hết lòng với công tác hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, được sự tin cậy của cấp ủy đảng, chính quyền, có điều kiện về thời gian và có khả năng kết nối những mối quan hệ cần thiết với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong công tác hội; quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và quần chúng nhân dân.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 17-CT/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền về hội quần chúng. Phát huy hơn nữa vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, sở, ban, ngành liên quan trong công tác phối hợp với hội quần chúng góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đổi mới mạnh mẽ toàn diện nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức hội; nâng cao vai trò đoàn kết, tập hợp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; thực hiện tốt nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 17-CT/TW và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hội quần chúng; Chỉ

thị số 19-CT/TU, ngày 15/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng”, Kế hoạch số 121-KH/TU, ngày 05/3/2020 về tiếp tục thực hiện Kết luận 102-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và Thông báo Kết luận số 158-KL/TW của Ban Bí thư về hội quần chúng trong tình hình mới... Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2. Chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng. Quy định chặt chẽ việc thành lập, đình chỉ hoạt động, giải thể và sát nhập hội; việc thẩm định, phê duyệt điều lệ hội; việc thành lập các đơn vị, pháp nhân trực thuộc hội; việc quản lý, sử dụng tài chính của hội từ nguồn viện trợ, tài trợ trong nước và nước ngoài. Có cơ chế quản lý chặt chẽ tổ chức và hoạt động của hội quần chúng sau cấp phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến hội quần chúng

Tiến hành rà soát, nghiên cứu và sát nhập một số hội có tính chất, chức năng, nhiệm vụ, nội dung hoạt động gần giống nhau. Chuyển một số hội quần chúng mà Đảng, Nhà nước không giao nhiệm vụ sang hoạt động như các hội quần chúng khác.

3. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh với các hội quần chúng trong việc tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Tạo điều kiện cho hội quần chúng tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần vận động cộng đồng kiều bào tỉnh Lâm Đồng đang sinh sống, lao động, học tập ở nước ngoài hướng về quê hương, Tổ quốc; tích cực tham gia đóng góp xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc.

5. Các hội quần chúng đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức hội; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính hóa trong tổ chức và hoạt động của hội. Hoạt động của hội phải thực sự đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của hội viên; đoàn kết, tập hợp hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức hội, hội viên.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Quốc hội sớm ban hành Luật về Hội quần chúng và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động Hội quần chúng. Quy định chặt chẽ việc tiếp nhận, sử dụng nguồn viện trợ trong nước và nước ngoài.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ

Tham mưu Chính phủ ban hành các quy định, tổ chức, hoạt động của các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Có văn bản hướng dẫn cụ thể việc sáp nhập một số hội quần chúng có tính chất, chức năng, nhiệm vụ và nội dung hoạt động gần giống nhau theo tinh thần Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (Hà Nội, T78),
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các thành ủy, huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn